

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số:14/2023/HS- ST

Ngày 18- 4- 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tổng Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Thâm

Bà Nguyễn Thị Lan

+ Tại điểm cầu trung tâm: Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Hoàng Văn Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Trần Thị Hương Thảo - Kiểm sát viên

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Đỗ Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Điểm cầu trung tâm), Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (Điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST- HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 03/4/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu T; Sinh ngày 01/9/1994, tại thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: xóm Nghĩa Môn, phường L, thị xã B, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu D; Con bà: Vũ Thị T; Vợ: Vũ Thị Hoa X; Có 01 con, sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2022 đến ngày 23/12/2022 chuyển tạm giam. Ngày 20/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh (Có mặt).

2. Lê Văn T; Sinh ngày 13/02/2000, tại huyện H, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn Tây Vinh, xã H, huyện H, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Tiến; Con bà: Lê Thị N; Vợ: Vũ Thị X; Con: có 01 con, sinh năm 2021; Tiền án,

tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2022 đến ngày 23/12/2022 chuyển tạm giam. Ngày 12/01/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh (Có mặt).

3. Trần Cao C; sinh ngày 05/4/1995; tại thị xã B, tỉnh T; Nơi cư trú: khu phố 6, phường L, thị xã B, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Cao C (đã chết); Con bà: Đinh Thị H (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H; Con: có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, Không; Tiền sự: Ngày 08/01/2022 có hành vi mua số lô, số đề bị Công an thị xã Bim Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền: 350.000 đồng vào ngày 16/4/2022; Nhân thân: Ngày 03/4/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 25/02/2020 chấp hành xong; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2022 đến ngày 23/12/2022 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Định (Có mặt).

*** Người làm chứng:** Anh Trần Mạnh K - sinh năm 1991

Trú tại: Khu phố 6, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

*** Người chứng kiến:** Chị Vũ Thị Hoa X - sinh năm 1997

Trú tại: Xóm Nghĩa Môn, phường L, thị xã B, tỉnh T (có mặt).

*** Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:**

Ông Mai Ngọc Dân và ông Phạm Văn B - Cán bộ hỗ trợ tư pháp và thi hành án hình sự - Công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do làm ăn thua lỗ, nợ nần nhiều nên bị cáo Nguyễn Hữu T đã nảy sinh việc nhận cá cược kết quả các trận bóng đá (kèo) của giải bóng đá nam vô địch thế giới “World cup” năm 2022 với những người chơi có nhu cầu. Nguyễn Hữu T sử dụng điện thoại số thuê bao 0971.873.125 đăng ký tài khoản Zalo có tên “cá chép hóa rồng” và điện thoại số thuê bao 0338.881.136 để nhắn tin, gọi điện trao đổi với khách tham gia cá cược, việc giao dịch chuyển tiền có thể bằng tiền mặt hoặc thông qua tài khoản ngân hàng MB của Nguyễn Hữu T, số TK: 3698645678888.

Hình thức chơi là khi có người hỏi các trận bóng đá thì Nguyễn Hữu T lên trang “kèobóngđá.net” để xem tỷ lệ kèo rồi nhắn tin lại cho khách chơi, sau đó thỏa thuận tỉ

lệ thắng thua với nhau, nếu khách chơi thắng thì được trả 80-90% số tiền đã cược, nếu thua thì phải trả toàn bộ số tiền đã cược. Trong thời gian diễn ra kỳ “World cup”, Nguyễn Hữu T đã nhận cá cược với khách chơi cụ thể như sau:

Ngày 21/11/2022, bị cáo Trần Cao C sử dụng số điện thoại 0968.612.640 nhắn tin, gọi điện cho Nguyễn Hữu T để hỏi kèo thắng thua trận bóng đá giữa đội tuyển Argentina gặp Ả rập xê út. Nguyễn Hữu T đồng ý và sử dụng tài khoản zalo “Cá chép hóa rồng” nhắn tin trả lời kèo cho Trần Cao C. Sau đó, C nhắn tin cho T chọn đội tuyển Argentina thắng với số tiền cược là 1.000.000 đồng (một triệu đồng). T đồng ý nhận kèo với C, kết thúc trận đấu đội tuyển bóng đá Argentina thua Ả rập xê út nên C thua số tiền đã cược với Nguyễn Hữu T.

Ngày 23/11/2022, Trần Cao C tiếp tục nhắn tin cho Nguyễn Hữu T hỏi kèo các trận bóng đá giữa đội tuyển Marooc gặp Croatia và Đức gặp Nhật Bản, Nguyễn Hữu T đồng ý và nhắn tin trả lời các kèo. Trần Cao C chọn Croatia thắng với số tiền cược là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và Đ thắng số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng). Kết thúc hai trận đấu trên, đội tuyển Croatia hòa Marooc và Đức thua Nhật Bản nên Trần Cao Cường thua toàn bộ số tiền đã cược với Nguyễn Hữu T. Số tiền các lần cá cược Trần Cao C đã thanh toán cho Nguyễn Hữu T. Nguyễn Hữu T đã sử dụng tiêu xài vào mục đích cá nhân hết.

Ngày 01/12/2022, bị cáo Lê Văn T sử dụng số điện thoại 0963.602.686 nhắn tin, gọi điện cho Nguyễn Hữu T hỏi kèo các trận bóng đá giữa đội tuyển Ba Lan gặp Argentina và Bỉ gặp Croatia. Nguyễn Hữu T đồng ý và nhắn tin trả lời các kèo. Lê Văn T chọn Ba Lan thắng với số tiền cược là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) và Bỉ thắng với số tiền cược là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Kết thúc hai trận đấu trên, đội tuyển Ba Lan thua Argentina và Bỉ hòa Croatia nên Lê Văn T thua toàn bộ số tiền đã cược với Nguyễn Hữu T.

Ngày 05/12/2022, Lê Văn T tiếp tục gọi điện cho Nguyễn Hữu T hỏi kèo cá cược trận bóng đá giữa đội tuyển Nhật Bản gặp Croatia, Nguyễn Hữu T đồng ý và nhắn tin trả lời kèo, Lê Văn T chọn Nhật Bản thắng với số tiền cược là 12.900.000 đồng (mười hai triệu chín trăm nghìn đồng). Kết thúc trận đấu, Nhật Bản hòa Croatia nên Lê Văn T thua toàn bộ số tiền đã cược với Nguyễn Hữu T. Số tiền các lần cá cược Lê Văn T đã thanh toán cho Nguyễn Hữu T. Nguyễn Hữu T đã sử dụng tiêu xài vào mục đích cá nhân hết.

Ngoài các kèo trên, ngày 30/11/2022, Trần Mạnh K, sinh năm 1991, trú tại khu phố 6, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn gọi điện cho Nguyễn Hữu T hỏi kèo cá cược trận bóng giữa đội tuyển Tunisia gặp Pháp, Nguyễn Hữu T đồng ý và nhắn tin trả lời kèo, Kiên chọn Pháp thắng với số tiền cược là 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Kết

thúc trận đấu, Pháp thua Tunisia nên Kiên thua toàn bộ số tiền đã cược với Nguyễn Hữu T. Đến nay, K vẫn chưa thanh toán cho Nguyễn Hữu T.

Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, biết được lực lượng Công an thị xã Bim Sơn đang tích cực phòng ngừa, đấu tranh với loại tội phạm đánh bạc, đặc biệt là cá độ bóng đá. Biết không thể trốn tránh nên Lê Văn T đã đến Công an thị xã Bim Sơn xin tự thú và sau đó là Trần Cao C tới đầu thú. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bim Sơn đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Hữu T.

* Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng (gold), số Imel: 353266074537937, lắp sim số: 0963.602.686 thu giữ của Lê Văn T;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng (gold), số Imel: 354410062806359, lắp sim số: 0971.873.125; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng (gold), số Imel: 353163100479228, lắp sim số: 0338.881.136 thu giữ của Nguyễn Hữu T;

+ 01 điện thoại Realme 6i, màu trắng, số Imel: 86859040395170; 01 sim điện thoại số thuê bao 0968.612.640 thu giữ của Trần Cao C.

Được chuyển tới Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài các vật chứng nêu trên Cơ quan điều tra có thu giữ của các bị cáo những tài sản khác nhưng Cơ quan điều tra đã trả lại vì tài sản đó không liên quan tới hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKSBS ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu T, Lê Văn T và Trần Cao C về tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự:

* Hình phạt chính:

- Đề nghị HĐXX tuyên các bị cáo Nguyễn Hữu T, Lê Văn T và Trần Cao C phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Căn cứ pháp luật: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; Điều 65 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Hữu T.

Đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; Điều 65 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Lê Văn Tùng.

Đề nghị tuyên phạt bị cáo Lê Văn T từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Trần Cao C.

Đề nghị tuyên phạt bị cáo Trần Cao C từ 06 đến 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/12/2022.

* Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

b) Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 25.100.000đ (Hai mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng) của Nguyễn Hữu T(Số tiền này Nguyễn Hữu T đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án ngày 03/4/2023);

+ 01 điện thoại di động ghi chữ Iphone S màu vàng (gold), số Imel: 353266074537937 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng (của Lê Văn T);

+ 01 điện thoại di động ghi chữ Iphone màu vàng (gold), số Imel: 354410062806359, 01 điện thoại di động ghi chữ Iphone XS màu vàng (gold), số Imel: 353163100479228 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng (của Nguyễn Hữu T);

+ 01 điện thoại Realme, màu trắng, số Imel: 86859040395170; đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng (của Trần Cao C).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim điện thoại (của Trần Cao C).

c) Án phí HSST: Đề nghị buộc các bị cáo Nguyễn Hữu T, Lê Văn T và Trần Cao C phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bim Son, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Son, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian diễn ra giải bóng đá nam vô địch thế giới “World cup” năm 2022, nhằm mục đích thu lợi bất chính, Nguyễn Hữu T đã thông qua nhắn tin, gọi điện thoại đánh bạc với Trần Cao C và Lê Văn T dưới hình thức nhận cá cược các trận bóng đá ăn thua bằng tiền. Cụ thể như sau:

- 03 lần nhận cá cược với Trần Cao C (ngày 21/11/2022 nhận cá cược 01 trận số tiền là 1.000.000 đồng; ngày 23/11/2022 nhận cá cược 02 trận, một trận số tiền là 500.000 đồng và một trận số tiền là 700.000 đồng).

- 03 lần nhận cá cược với Lê Văn T (ngày 01/12/2022 nhận cá cược 02 trận, mỗi trận số tiền là 5.000.000 đồng; ngày 05/12/2022 nhận cá cược 01 trận số tiền là 12.900.000 đồng).

Mặc dù số tiền đánh bạc của Trần Cao C trong hai ngày 21/11/2022 và ngày 23/11/2022 đều dưới 5.000.000 đồng nhưng C đang có tiền sự về hành vi đánh bạc (ngày 16/4/2022 bị Công an thị xã Bim Son xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc) nên hành vi của C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Đối với 03 lần cá cược của Nguyễn Hữu T với Trần Cao C đều dưới 5.000.000 đồng và bản thân Nguyễn Hữu T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, do đó ở các lần cá cược này Nguyễn Hữu T không cấu thành tội phạm.

Như vậy, số lần đánh bạc cấu thành tội phạm “Đánh bạc” của Nguyễn Hữu T và Lê Văn T là 03 lần với số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự các lần là lần 1: 5.000.000 đồng, lần 2: 5.000.000 đồng, lần 3: 12.900.000 đồng; của Trần Cao C là 03

lần với số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự các lần là 1.000.000 đồng, lần 2: 500.000 đồng, lần 3: 700.000 đồng.

Trần Cao C và Lê Văn T đã thanh toán số tiền đánh bạc cho Nguyễn Hữu T, đến nay Nguyễn Hữu T đã nộp lại số tiền 25.100.000đ để sung quỹ nhà nước.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Hữu T, Lê Văn T và Trần Cao C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định xử lý tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Đánh giá mức độ hậu quả của hành vi phạm tội HĐXX xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, đi ngược thuần phong mỹ tục của dân tộc. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc bằng hình thức cá cược kết quả các trận bóng đá sát phạt nhau bằng tiền, mục đích tước đoạt tài sản của nhau một cách bất hợp pháp, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường giá trị sức lao động, ảnh hưởng đến hạnh phúc của nhiều gia đình, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm trật tự công cộng còn gây dư luận xấu và ảnh hưởng không tốt đến quần chúng nhân dân trên địa bàn. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung trong xã hội.

Xét tính chất của vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là những đồng phạm thực hành. Tuy nhiên trong vụ án này có nhiều bị cáo phạm tội nên cần đánh giá, phân tích vai trò, hành vi phạm tội của từng bị cáo để cân nhắc lượng hình đối với các bị cáo cho phù hợp. Trong vụ án này Nguyễn Hữu T là người khởi xướng nhận cá cược kết quả các trận bóng đá của giải bóng đá nam vô địch thế giới “World cup” năm 2022 với những người chơi có nhu cầu thông qua gọi điện hoặc nhắn tin, số tiền thu lợi bất chính của bị cáo đối với các con bạc lên tới 26.100.000đ (trong đó có 1.000.000đ của Trần Mạnh K). Với thời gian đánh bạc nhiều lần nên Nguyễn Hữu T giữ vai trò đầu vụ. Lê Văn T bỏ tiền ra đánh bạc 03 lần với tổng số tiền là 22.900.000đ nên giữ vai trò thứ hai. Trần Cao C bỏ tiền ra đánh bạc 03 lần, tuy số tiền ít nhất 2.200.000đ nhưng vì đang có tiền sự bị xử phạt hành chính về việc đánh bạc chưa được xóa tiền sự nay lại tiếp tục phạm tội và bị khởi tố nên giữ vai trò sau cùng. Vì vậy, khi lượng hình cũng xem xét cho các bị cáo với mức án tương đương với thời gian và số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

- Tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đó là phạm tội nhiều lần.

- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Lê Văn T và Trần Cao C đã nhận tội và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngày 18/5/2021 bị cáo Nguyễn Hữu T đã ủng hộ quỹ phòng chống Covid-19 số tiền 3.000.000đ, ngày 03/4/2023 ủng hộ quỹ phòng chống thiên tai số tiền 2.000.000đ và đã tự nguyện nộp số tiền đánh bạc 25.100.000đ (Hai mươi lăm triệu, một trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn. Bản thân bị cáo Nguyễn Hữu T luôn giữ mối quan hệ, sống chan hòa với làng xóm, láng giềng, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước quy định, đóng góp mọi quỹ mà địa phương phát động. Có ý thức giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, tích cực tham gia các hoạt động phong trào do địa phương nơi cư trú phát động, được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo Nguyễn Hữu T được hưởng 4 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo Lê Văn Tùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ đó là tự thú, ngày 28/02/2022 bị cáo Lê Văn Tùng đã tham gia ủng hộ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid- 19 số tiền 1.000.000đ, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, quá trình sinh sống tại địa phương trước khi khởi tố và từ khi được bảo lãnh tới nay luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật nhà nước và nội quy quy chế ở địa phương, tích cực tham gia các phong trào địa phương phát động, được chính quyền địa phương xác nhận nên được hưởng 5 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo Trần Cao C đầu thú nên được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo Nguyễn Hữu T và Lê Văn T đều là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội có một tình tiết tăng nặng nhưng đều có 4 đến 5 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, các bị cáo có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nên không cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đồng thời giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Những hình phạt này đảm bảo mức độ răn đe phù hợp với hành vi của các bị cáo và cũng thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta. Đối với bị cáo C mặc dù có 2 tình tiết giảm nhẹ nhưng bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự lại tiếp tục phạm tội, hơn nữa năm 2019 bị cáo bị xử phạt về tội tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy

cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Trong vụ án này có những người, những vấn đề liên quan như sau:

Đối với Trần Mạnh K có hành vi đánh bạc ngày 30/11/2022 với số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Hữu T có hành vi đánh bạc ngày 21/11/2022 với số tiền 1.000.000 đồng; ngày 23/11/2022 với số tiền 1.200.000 đồng và ngày 30/11/2022 với số tiền 1.000.000 đồng, tuy nhiên, bản thân K và T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, do đó hành vi của K và T không cấu thành tội phạm và đã bị Công an thị xã Bim Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Hình phạt bổ sung:

Các bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng, toàn bộ số tiền đánh bạc đã thu hồi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 25.100.000đ (Hai mươi lăm triệu, một trăm nghìn đồng) của Nguyễn Hữu T (Số tiền này Nguyễn Hữu T đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án ngày 03/4/2023);

+ 01 điện thoại di động ghi chữ Iphone S màu vàng (gold), số Imel: 353266074537937 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng (của Lê Văn T);

+ 01 điện thoại di động ghi chữ Iphone màu vàng (gold), số Imel: 354410062806359, 01 điện thoại di động ghi chữ Iphone XS màu vàng (gold), số Imel: 353163100479228 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng (của Nguyễn Hữu T);

+ 01 điện thoại Realme, màu trắng, số Imel: 86859040395170; đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng (của Trần Cao C).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim điện thoại của Trần Cao C.

* Án phí HSST: Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Lê Văn T, Trần Cao C phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hình phạt chính:

* **Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Lê Văn T, Trần Cao C phạm tội “Đánh bạc”.

- **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; Điều 65 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Hữu Tùng.

- **Xử phạt:**

+ Bị cáo Nguyễn Hữu T 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 26 (Hai mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/4/2023).

- **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; Điều 65 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Lê Văn T.

- **Xử phạt:** Lê Văn T 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/4/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho UBND phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lê Văn T cho UBND xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Trần Cao Cường.

- **Xử phạt:** Trần Cao C 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/12/2022.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 25.100.000đ (Hai mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng) của Nguyễn Hữu T;

+ 01 điện thoại di động ghi chữ Iphone S màu vàng (gold), số Imel: 353266074537937 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng (của Lê Văn T);

+ 01 điện thoại di động ghi chữ Iphone màu vàng (gold), số Imel: 354410062806359, 01 điện thoại di động ghi chữ Iphone XS màu vàng (gold), số Imel: 353163100479228 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng (của Nguyễn Hữu T);

+ 01 điện thoại Realme, màu trắng, số Imel: 86859040395170; đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng (của Trần Cao C).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim điện thoại (của Trần Cao C).

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 24/3/2023 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bim Sơn và biên lai thu tiền số: AA/2022/0002204 ngày 03/4/2023 giữa bị cáo Nguyễn Hữu Tùng và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bim Sơn).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Cao Cường 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. **Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo buộc các bị cáo Nguyễn Hữu T, Lê Văn T và Trần Cao C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. **Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/4/2023).

Nơi nhận:

- VKSND Thị xã Bim sơn;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an thị xã Bim Sơn;
- CQ THAHS CA huyện Yên Định;
- CQ THAHS CA thị xã Bim Sơn;
- Nhà tạm giữ CA huyện Yên Định;
- Các bị cáo;
- Phòng giám đốc án;
- THA Dân sự TX Bim sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÓNG THỊ HÀ